

Bản án số: **103/2021/HS-ST**
Ngày 20/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Trỗi

Ông Nguyễn Phúc Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thỏa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Xuân H**; Sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; HKTT: Xóm X, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Đảng phái: không; con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Anh, chị em: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1995; có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không. Danh, chỉ bản số 187 do Công an quận Hà Đông lập ngày 03/12/2021;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay. Hiện bị đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố Hà Nội; *có mặt*.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1998; trú tại: xã V, huyện B, Lạng Sơn, hiện ở: CLXX, KĐT N, phường L, quận H, TP. Hà Nội; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Xuân H, sinh năm 1992, HKTT: Xóm X, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định thuê trọ tại số nhà XY, tổ Z, thôn G, thị trấn Q, huyện M, thành phố Hà Nội của anh Nguyễn Mạnh Q. Do có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1998, HKTT: trú tại: xã V, huyện B, Lạng Sơn nên hai người chung sống cùng nhau tại phòng trọ của D ở địa chỉ: Số CLXX, KĐT N, phường L, quận H, TP. Hà Nội. Quá trình chung sống, do thiếu tiền tiêu sài, H đã nhiều lần vay tiền của chị D với tổng số tiền 50.000.000 đồng nhưng chưa trả được. Sau đó, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn H Iphone XS Max của chị D để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Thực hiện ý định trên, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, lợi dụng lúc chị D đang trong nhà vệ sinh và chiếc điện thoại Iphone XS Max của chị D đang được cắm sạc để ở đầu giường, H lén lút rút sạc, cất chiếc điện thoại và sạc của chị D vào trong túi xách đeo chéo màu đen của mình và bỏ đi ra bên xe buýt để về phòng trọ của mình tại tổ X, thôn G, thị trấn Q, huyện M, thành phố Hà Nội cất giấu. Sau đó, H sử dụng 02 nick facebook là *Di Thiên* và *Hoàng Lâm* nhắn tin vào nick facebook *Nguyễn Thị Phương D* của chị D giả danh là công an và yêu cầu D cung cấp mật khẩu điện thoại để mở máy thì sẽ bán được giá cao nhưng chị D không cung cấp.

Ngày 24/01/2021, chị Nguyễn Thị Phương D đã có đơn trình báo đến Công an phường La Khê về sự việc trên.

Ngày 27/01/2021, Phạm Xuân H đến Công an phường La Khê đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại phòng thuê trọ của H ở tổ X, thôn G, thị trấn Q, huyện M, thành phố Hà Nội 01(một) điện thoại di động nhãn H Iphone XS Max màu trắng, ốp lưng bằng nhựa trong, đã qua sử dụng, là tài sản Phạm Xuân H đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Phương D; 01(một) điện thoại di động nhãn H Itel màu đen, số Imei: 355020111706122, IMEISV:1 và 01 (một) điện thoại di động nhãn H Samsung Galaxy G7 Prime màu trắng, Imei 1: 352810096666686, số Imei 2: 352810096666684, số thuê bao: 0327978XXX, đều đã qua sử dụng, là điện thoại của H được H sử dụng để đăng nhập facebook nhắn tin liên lạc với chị D.

Ngày 28/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra Yêu cầu định giá tài sản số 36 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự

quận Hà Đông tiến hành định giá đối với 01(một) điện thoại di động nhãn H Iphone XS Max màu trắng, ốp lưng bằng nhựa trong, đã qua sử dụng, là tài sản Phạm Xuân H đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Phương D, đã thu giữ nêu trên. Tại Kết luận định giá tài sản số 25 ngày 28/01/2021, kết luận: *Giá trị của 01 (một) điện thoại di động nhãn H Iphone XS Max 256 Gb, màu trắng, đã qua sử dụng, có số Imei: 357279094846010 tại thời điểm định giá là 12.800.000 đồng (Mười hai triệu tám trăm nghìn đồng)*”.

Tại Cáo trạng số 82/CT-VKS-HĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Phạm Xuân H phạm tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự; về trách nhiệm hình sự: đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông duy trì quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp. Người bị hại đã nhận đủ tài sản, không có ý kiến gì, nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn H Itel màu đen, số Imei: 355020111706122, IMEISV:1 và 01 (một) điện thoại di động nhãn H Samsung Galaxy G7 Prime màu trắng, Imei 1: 352810096666686, số Imei 2: 352810096666684, số thuê bao: 0327978XXX, đều đã qua sử dụng, là điện thoại của H được H sử dụng để phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Do không có tiêu án tiêu, ngày 21/01/2021 tại số nhà CLXX, KĐT N, phường L, quận H, TP. Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác, Phạm Xuân H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động nhãn H Iphone XS Max 256 Gb của chị Nguyễn Thị Phương D, trị giá 12.500.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án gồm: Đơn xin đầu thú của bị cáo, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại,... và Kết luận định giá tài sản ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, thấy hành vi của bị cáo Phạm Xuân H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự: *“Người nào phạm tội trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét việc tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 04/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông đã trả lại cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Phương D, tài sản là 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu trắng, ốp lưng bằng nhựa trong, đã qua sử dụng, thu giữ nêu trên, chị Nguyễn Thị Phương D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác, nên tòa không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, số Imei: 355020111706122, IMEISV:1 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy G7 Prime màu trắng, Imei 1: 352810096666686, số Imei 2: 352810096666684, số thuê bao: 0327978XXX, đều đã qua sử dụng, là điện thoại của H được H sử dụng để phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 45; 46; 106; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1- Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân H phạm tội Trộm cắp tài sản.

2- Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân H **09 (chín)** tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 28/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Tịch thu sung

vào ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, số Imei: 355020111706122, IMEISV:1 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng, Imei 1: 352810096666686, số Imei 2: 352810096666684, số thuê bao: 0327978XXX, đều đã qua sử dụng, là điện thoại của H được H sử dụng để phạm tội.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Thoa